

Số: /KH-GDDT

Dương Kinh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo
quận Dương Kinh năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 29/01/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Hải Phòng (sau đây gọi là Kế hoạch số 16/KH-UBND); Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 25/02/2025 của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh về việc thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn quận Dương Kinh; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 20/02/2025 của Ủy ban nhân dân quận về Chuyển đổi số quận Dương Kinh năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 24/KH-GDDT ngày 03/3/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận về việc triển khai thực hiện Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh năm 2025; cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung triển khai, chỉ đạo thực hiện, ưu tiên các điều kiện để đạt được các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 20/02/2025, Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 25/02/2025 của Ủy ban nhân dân quận; tạo điều kiện tăng tốc chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo quận năm 2025, tạo nền tảng thực hiện chuyển đổi số trong giai đoạn lộ trình đến năm 2030.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tạo đột phá trong đổi mới quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đổi mới hoạt động giáo dục trong các nhà trường; tác động tích cực, toàn diện tới phương thức hoạt động, chất lượng, hiệu quả trong giáo dục.

- Phát triển một số nền tảng, tài nguyên giáo dục sử dụng chung; tạo nguồn nhân lực nòng cốt, có kỹ năng về chuyển đổi số tốt, góp phần phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn quận Dương Kinh.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện Kế hoạch phải bám sát Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 29/01/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố, Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 25/02/2025, Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 20/02/2025 của Ủy ban nhân dân quận; cụ thể hoá nội dung Kế hoạch trong các chương trình, mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số năm 2025 để thực hiện trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

- Chuyển đổi số trong giáo dục phải được triển khai đồng bộ, bao quát, có hệ thống trong toàn ngành Giáo dục và Đào tạo quận; triển khai bài bản từng bước có trọng tâm, trọng điểm, đúng quy trình và bảo đảm hiệu quả, lấy người học và nhà giáo là trung tâm của quá trình chuyển đổi số.

- Xác định rõ nhiệm vụ, nội dung từng việc, thời gian hoàn thành, trách nhiệm thực hiện và đôn đốc, giám sát đối với các tập thể, cá nhân đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Tranh thủ mọi nguồn lực để có điều kiện thuận lợi nhất trong khuôn khổ quy định của pháp luật nhằm thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị.

II. MỤC TIÊU NĂM 2025

1. Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hằng ngày đối với mỗi cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Về tiếp cận giáo dục trực tuyến: 90% học sinh và mỗi nhà giáo có đủ điều kiện (về phương tiện, đường truyền, phần mềm) tham gia có hiệu quả các hoạt động dạy và học trực tuyến.

- Về môi trường giáo dục trực tuyến:

+ Triển khai thống nhất một số nền tảng dạy và học trực tuyến (Microsoft Teams, Google Meet, Zoom, ...), được trên 70% học sinh sử dụng; học sinh có thói quen tự học, tự đọc, tự tìm tòi nghiên cứu kiến thức trong sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, trên kho học liệu số dùng chung;

+ Hình thành kho học liệu trực tuyến của ngành Giáo dục quận đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập cho trên 50% nội dung chương trình GDPT; phổ cập bộ nhận diện kho học liệu số, thư viện điện tử cho cán bộ, giáo viên và học sinh trong toàn quận.

- Về quy mô hoạt động giáo dục trực tuyến: Tỷ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trung bình 15% ở cấp tiểu học, 30% ở cấp trung học cơ sở trên địa bàn quận.

2. Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng các dịch vụ hỗ trợ.

- Về quản trị nhà trường: 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận thuộc phạm vi quản lý áp dụng hệ thống quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu và công nghệ số, trong đó:

+ 100% người học, 100% nhà giáo được quản lý bằng hồ sơ số với định danh thống nhất toàn quốc;

+ 80% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo được quản lý bằng hồ sơ số.

- Về quản lý giáo dục: Tiếp tục triển khai sử dụng Hệ thống thông tin quản lý toàn ngành giáo dục đã được Bộ Giáo dục Đào tạo, Sở Giáo dục Đào tạo thành phố, Phòng Giáo dục Đào tạo quận thiết lập, cập nhật, khai thác và sử dụng hiệu quả, trong đó:

+ Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đào tạo quận tiếp tục được kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục thành phố Hải Phòng tại địa chỉ <https://csdl.haiphong.edu.vn>; Hệ thống CSDL ngành từ cấp cơ sở đến cơ quan quản lý tiếp tục được hoàn thiện, kết nối thông suốt với tất cả các cơ sở giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, tin cậy và kịp thời; được kết nối và chia sẻ hiệu quả với hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của quận (DSS), hệ thống quản lý dữ liệu trung tâm của thành phố và các cơ sở dữ liệu quốc gia;

+ Hệ thống thông tin dữ liệu ngành giáo dục quận vận hành chủ yếu dựa trên dữ liệu và công nghệ số, trên 80% hồ sơ công việc tại cấp phòng, trên 60% hồ sơ công việc tại các cơ sở giáo dục được giao dịch và giải quyết trên môi trường số (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Về dịch vụ hỗ trợ người học, người dân:

+ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (hoặc mức độ 3 nếu không phát sinh thanh toán);

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 60%;

+ Tỷ lệ người học, phụ huynh hài lòng về chất lượng dịch vụ trực tuyến của các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận đạt trung bình 90%;

+ Tỷ lệ tổ chức, cá nhân hài lòng về chất lượng dịch vụ công trực tuyến của cơ quan quản lý giáo dục quận đạt trung bình 90%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Phòng Giáo dục Đào tạo quận và các cơ sở giáo dục trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của quận; triển khai các biện

pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin các hệ thống số hoá, đảm bảo an toàn trong các hoạt động dạy, học và làm việc trên môi trường số. Ưu tiên sử dụng các mô hình dịch vụ trên nền tảng đám mây; đảm bảo kết nối internet các quang tới tất cả các cơ sở giáo dục trong quận.

- Tiếp tục hình thành, phát triển hệ thống phòng học tương tác thông minh cho các trường trọng điểm, trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt kiểm định chất lượng giáo dục; hướng tới hình thành xây dựng thí điểm phòng Studio, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI).

2. Phát triển hệ sinh thái chuyển đổi số hoạt động dạy, học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học

- Đổi mới mô hình dạy, học: Triển khai, thí điểm triển khai các mô hình dạy, học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng dạy học kết hợp (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của giáo dục phổ thông trên địa bàn quận.

- Phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung:

- + Phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung toàn ngành giáo dục đào tạo quận (bao gồm: cơ sở dữ liệu dùng chung DSS, bài giảng điện tử, bài giảng dạy trên truyền hình, bài giảng e-learning, học liệu số, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu giáo dục khác); phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho tất cả các môn học của giáo dục phổ thông trên địa bàn quận;

- + Tiếp tục hình thành, xây dựng thư viện điện tử các trường Tiểu học, THCS trong quận;

- + Thực hiện xây dựng nền tảng chia sẻ thông tin học tập, thông tin giáo dục dựa trên cổng thông tin điện tử từ cấp cơ sở đến cấp quản lý.

- Tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số kết nối thông tin hai chiều giữa gia đình và nhà trường thông qua OTT (Over The Top) theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục Đào tạo về việc ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ thực hiện chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục Đào tạo Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non.

- Phấn đấu 100% cơ sở giáo dục áp dụng giải pháp thanh toán học phí và các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDL ngành giáo dục đào tạo quận.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục trong quận triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh trong môi trường giáo dục nhằm mục tiêu “Cổng trường thông minh” bằng các giải pháp kiểm soát vào ra bằng thẻ, nhận diện khuôn mặt, điểm danh tự động, ...

3. Triển khai đồng bộ hệ thống thông tin quản lý giáo dục đào tạo và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục

a) Đổi mới mô hình, quy trình quản lý, cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính theo chỉ đạo của UBND quận:

- Thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ theo hướng giúp ứng dụng hiệu quả công nghệ số;

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ (như trợ lý ảo, trả lời tự động); thử nghiệm nền tảng dùng chung giải quyết một số thủ tục hành chính không dùng giấy tờ trong ngành giáo dục dựa trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục quận (các loại kế hoạch, báo cáo, chương trình, một số hồ sơ, sổ sách chuyên môn đối với cả 3 cấp học);

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ký số trong ngành giáo dục đáp ứng yêu cầu số hoá sổ điểm và học bạ nhằm đổi mới phương thức quản lý giáo dục, cung cấp dịch vụ công trực tuyến ngành giáo dục.

b) Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin quản lý giáo dục và đào tạo:

- Tiếp tục xây dựng, nâng cấp cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, cơ sở dữ liệu dùng chung (DSS) của quận đảm bảo phục vụ tốt cho tất cả các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận; tham gia thực hiện tốt việc hoàn thiện cơ sở dữ liệu lớn của ngành giáo dục thành phố (bao gồm cơ sở dữ liệu về người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên, cơ sở vật chất, tài chính - đầu tư, kiểm định chất lượng giáo dục, ...);

- Triển khai hệ thống thông tin quản lý ngành giáo dục, kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu từ các cơ sở giáo dục, Phòng Giáo dục Đào tạo đến Sở Giáo dục Đào tạo, Bộ Giáo dục Đào tạo; kết nối dữ liệu giữa ngành giáo dục quận với dữ liệu ngành giáo dục thành phố, cơ sở dữ liệu quốc gia, phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục;

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Cổng thông tin điện tử ngành giáo dục và đào tạo quận theo hướng dẫn, chỉ đạo của ngành giáo dục thành phố.

c) Phát triển các ứng dụng, nền tảng số phục vụ quản trị các cơ sở giáo dục:

- Triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số tới các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận nhằm tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên và người học; đảm bảo kết nối, báo cáo liên thông dữ liệu từ cơ sở giáo dục với hệ thống cơ sở dữ liệu phòng, sở giáo dục đào tạo;

- Trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục quận, thành phố, triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, liên lạc giữa nhà trường với gia đình, thanh toán không dùng tiền mặt, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong

và ngoài ngành giáo dục; triển khai các mô hình quản trị nhà trường tiên tiến trên nền tảng số đảm bảo thiết thực và hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu tuyển sinh, tuyển sinh đầu cấp trực tuyến ngành giáo dục quận theo chỉ đạo của ngành giáo dục thành phố.

4. Tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức; đào tạo, bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và học sinh;

- Tiếp tục cử đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số; đảm bảo quản lý, làm việc, học tập hiệu quả trên môi trường số; kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Phòng Giáo dục Đào tạo, các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận.

- Tiếp tục triển khai mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (Giáo dục STEM/STEAM), phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp; hình thành các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đưa vào giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

5. Huy động các nguồn lực tham gia ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

- Đẩy mạnh hợp tác về công nghệ thông tin để giới thiệu các giải pháp công nghệ tiên tiến về công nghệ giáo dục và chuyển đổi số áp dụng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Tranh thủ mọi nguồn lực xã hội để đầu tư xây dựng các nền tảng số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo, ưu tiên cho phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến, hệ thống học tập trực tuyến, kho học liệu số dùng chung, cơ sở dữ liệu dùng chung của quận (DSS), cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo quận.

6. Thực hiện các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của quản lý cấp trên về hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số và tăng cường giám sát, đánh giá việc thực hiện cơ chế, chính sách

- Tổ chức rà soát, xây dựng và ban hành hệ thống văn bản quy định về chuyển đổi số trong các hoạt động dạy và học, quản trị cơ sở giáo dục, quản lý giáo dục; quy định về cơ sở dữ liệu trong ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn quận. Thực hiện quy định về năng lực số của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học do Sở Giáo dục Đào tạo phối hợp chỉ đạo, Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các đơn vị, cơ quan quản lý nhà nước trong ngành giáo dục và ngành giáo dục với các cơ sở dữ liệu thành phố, cơ sở dữ liệu quốc gia; hướng dẫn kết nối kỹ thuật triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận; bám sát các bộ chỉ tiêu đánh giá chuyển đổi số đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận; tổ chức đánh giá, công bố chỉ số chuyển đổi số đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận và Phòng Giáo dục Đào tạo quận trên các phương tiện thông tin đại chúng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2025; chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận (thuộc phạm vi quản lý) thực hiện; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo kế hoạch chuyển đổi số quận Dương Kinh năm 2025 của UBND quận.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận (thuộc phạm vi quản lý) xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2025 theo hướng dẫn, chỉ đạo của Phòng Giáo dục Đào tạo; cụ thể hoá các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện, phù hợp với điều kiện, đặc điểm tình hình của nhà trường.

- Định kỳ kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn, báo cáo Ủy ban nhân dân quận.

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai thực hiện gặp khó khăn, vướng mắc, báo cáo về Ủy ban nhân dân quận kịp thời giải quyết. Đồng thời phát hiện những ý tưởng, giải pháp đổi mới, sáng tạo để đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số đối với ngành giáo dục đào tạo quận, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch chuyển đổi số quận Dương Kinh.

2. Các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn quận

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2025; bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo kế hoạch chuyển đổi số năm 2025 ngành Giáo dục và Đào tạo quận; cụ thể hoá các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện tại kế hoạch của ngành giáo dục quận thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện, đặc điểm tình hình của nhà trường.

- Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường, phê duyệt kết quả đánh giá và trình Phòng Giáo dục Đào tạo quận kiểm tra, thẩm định và công nhận theo quy định.

- Gửi ý kiến nghị, kiến nghị, phản ánh của tập thể, cá nhân trong nhà trường trong quá trình triển khai thực hiện gặp khó khăn, vướng mắc về Phòng Giáo dục Đào tạo tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân quận kịp thời giải quyết. Phát hiện, lan toả những ý tưởng, giải pháp đổi mới, sáng tạo để đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số đối với ngành giáo dục đào tạo quận, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch chuyển đổi số quận Dương Kinh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo quận Dương Kinh năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận.

Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận yêu cầu các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, trường TH&THCS Tân Thành trong quận và các cơ quan, tập thể, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ kịp thời về Phòng Giáo dục và Đào tạo quận (qua đ/c Đào Văn Sỹ, SĐT: 0904343118) để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND quận (NTN) (để b/c);
- Các trường MN, TH, THCS trong quận (để t/h);
- Trường TH&THCS TT (để t/h);
- Công TTĐT GD&ĐT quận;
- Lưu: GDĐT. 

TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Chí Linh